

Số: 2557 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 08 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 373/TTr-STC ngày 02/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục I,II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính công bố trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao Ban Quản lý Khu kinh tế dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được công bố tại Quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt **trước ngày 10/10/2025**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4;
- VNPT Lai Châu (p/h);
- Lưu: VT, Hcc9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục I

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH ĐỘNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh Mã TTHC: 1.009642.000.00.00.H35	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước. + Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Mã TTHC: 1.009644.000.00.00.H35		công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023
3	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh Mã TTHC: 1.009659.000.00.00.H35	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước. + 10/8/2025 tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện) Mã TTHC: 1.009664.000.00.00.H35	Trường hợp: Cấp GCNĐKĐT đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận CTĐT theo quy định tại Điều 36 NĐ số 31/2021/NĐ-CP: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp: Chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng thứ cấp trong khu đô thị theo quy định tại Điều 117a, NĐ số 31/2021/NĐ-CP: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước. + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT- BKHDĐT ngày 31/12/2023.
5	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	đầu tư nước ngoài (Sở Tài chính thực hiện) Mã TTHC: 1.009729.000.00.00.H35		+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT- BKHDĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT- BKHDĐT ngày 31/12/2023.
6	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý Mã TTHC: 1.009748.000.00.00.H35	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):	Không	1. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 3. Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025; 4. Nghị định số 31/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định số 19/2025/NĐ- CP ngày 10/2/2025 6. Nghị định 239/2025/NĐ- CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 7. Thông tư số 03/2021/TT-

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'		BKHĐT ngày 09/4/2021; 8. Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
7	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Mã TTHC: 1.009755.000.00.00.H35	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'	Không	1. Luật Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 3. Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025; 4. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025 6. Nghị định 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 7. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; 8. Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban quản lý thực hiện) Mã TTHC:	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136).	Không	1. Luật Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 3. Luật số 90/2025/QH 15

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	1.009756.000.00.00.H35		+ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ ông quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'		ngày 25/6/2025; 4. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025 6. Nghị định 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 7. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; 8. Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
9	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý Mã TTHC: 1.009770.000.00.00.H35	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần	Không	1. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 3. Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025; 4. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025 6. Nghị định 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

STT	Tên TTHC, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			(trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'		ngày 26/3/2021; 7. Thông tư số 03/2021/TT- BKHĐT ngày 09/4/2021; 8. Thông tư số 25/2023/TT- BKHĐT ngày 31/12/2023.
10	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện) Mã TTHC: 1.009775.000.00.00.H35	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'	Không	1. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 3. Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025; 4. Nghị định số 31/2021/NĐ- CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định số 19/2025/NĐ- CP ngày 10/2/2025 6. Nghị định 239/2025/NĐ- CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 7. Thông tư số 03/2021/TT- BKHĐT ngày 09/4/2021; 8. Thông tư số 25/2023/TT- BKHĐT ngày 31/12/2023.

2. Danh mục thủ tục hành chính được hợp nhất, thay thế:

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.009645.000.00.00.H35	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh Mã TTHC:1.009645.000.00.00.H35	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
2	1.009742.000.00.00.H35	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn					

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	1.009646.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh. Mã TTHC: 1.009646.000.00.00.H35	- 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp: 1. “a.1 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (áp dụng chung)”. 2. ”a.2 Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”. 3. ”a.3 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
4	1.009649.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh					
5	1.009650.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh					

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	1.009652 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		<i>thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.</i> 4. ”a.4 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.			
7	1.009653 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		5. ”a.5 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.			
8	1.009654 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư		6. ”a.6 Điều chỉnh dự án đầu tư trong			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh		<i>trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.</i>			
9	1.009655 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh		<i>7. ”a.7 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”</i>			
10	1.009656 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh		<i>đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”</i> - 12 ngày làm việc			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		(Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong trường hợp "a.8 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)":			
11	1.009647.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện) Mã TTHC: 1.009647.000	- Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại	1. Địa điểm, cách thức thực hiện - Trực tiếp tại: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ Công	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025;

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	1.009657 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	.00.00.H35	điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	quốc gia: Địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận và trả kết quả Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'		- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ . - Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của toà án, trọng tài đối với dự án đã được cấp			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 41 Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ- CP): 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
13	1.009759 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp:	1. Địa điểm, cách thức thực hiện: - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT:	Không	1. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025; 3. Nghị định số

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	1.009757.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Mã TTHC: 1.009759.000.00.00.H35	<i>a1) Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý (áp dụng chung).</i>	02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'		31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; 6. Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
15	1.009762.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		<i>a2) Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý.</i>			
16	1.009763.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc		<i>a3) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp</i>			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		<i>thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý.</i>			
17	1.009764 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		<i>a4) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý.</i>			
18	1.009765 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND		<i>a5) điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư</i>			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		<i>của Ban quản lý.</i>			
19	1.009766 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		<i>a6) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>			
20	1.009767 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		<i>a7) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh</i>			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với:			
21	1.009768 .000.00.0 0.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		a8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Khoản 3 Điều 54 Nghị định 31/2021/NĐ-CP): 12 ngày kể từ			

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
22	1.009760.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) Mã TTHC: 1.009760.000.00.00.H35	03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với: a1) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa	1. Địa điểm, cách thức thực hiện: - Trực tiếp: + Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tại trụ sở Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu. (ĐT: 02133.911.136). + Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ ông quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.	Không	1 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; 2. Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; 3. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Nghị định 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; 5. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; 6. Thông tư số
23	1.009769.000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng					

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với: a2) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại mục a1 nêu trên. 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với: Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng	+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h30'		25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)			

3. Danh mục thủ tục hành chính giảm trên cơ sở được hợp nhất, thay thế các thủ tục hành chính tại bảng 2 Phụ lục này

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
1	1.009742 .000.00.00.H35	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
2	1.009649 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025	Đầu tư tại Việt Nam

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
		một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	
3	1.009650 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
4	1.009652 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
5	1.009653 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
6	1.009654 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
7	1.009655	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Đầu tư tại

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
	.000.00.00.H35	trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	- Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Việt Nam
8	1.009656 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
9	1.009657 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
10	1.009757 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
11	1.009762	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;	Đầu tư tại

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
	.000.00.00.H35	trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Việt Nam
12	1.009763 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản đảm bảo đối với dự án đầu thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
13	1.009764 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
14	1.009765 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
15	1.009766 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025;	Đầu tư tại Việt Nam

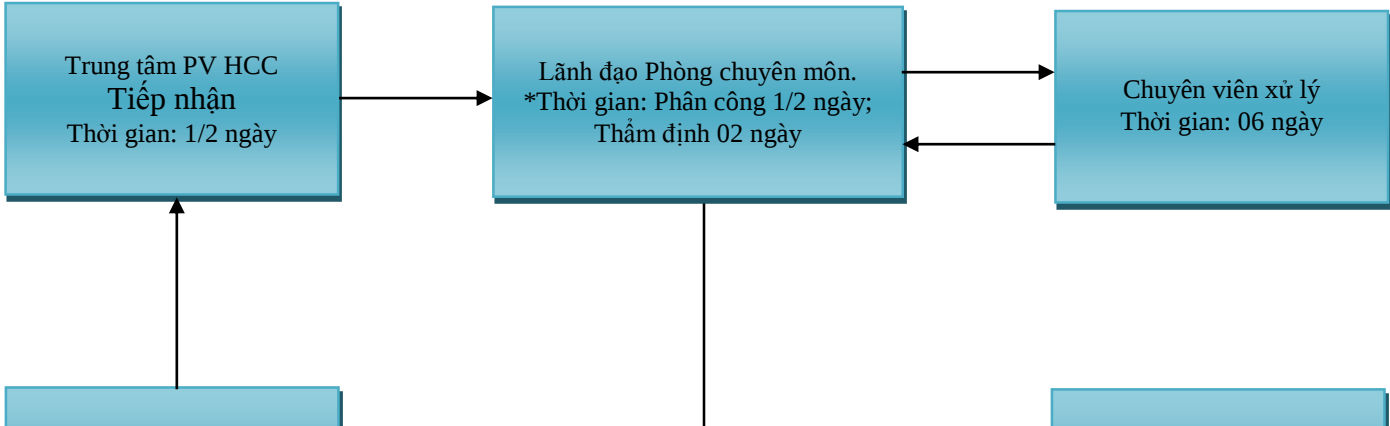
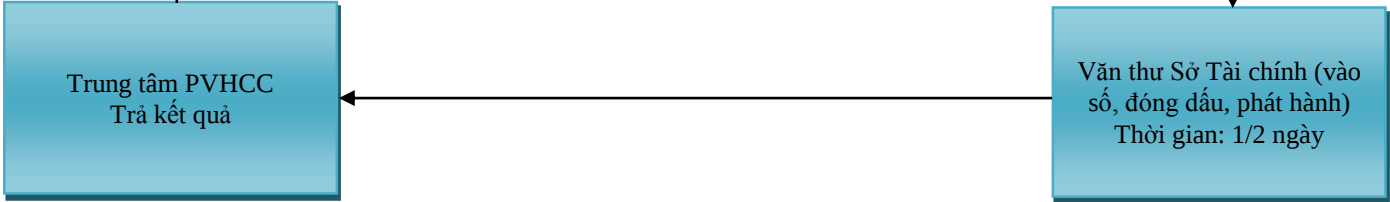
STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
		dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	
16	1.009767 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
17	1.009768 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của toà án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam
18	1.009769 .000.00.00.H35	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của toà án, trọng tài đối với dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.	Đầu tư tại Việt Nam

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (5 TTHC)		
1	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Mã TTHC: 1.009642.000.00.00.H35 Thời gian: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ.	<pre>graph TD; A[Trung tâm PV HCC Tiếp nhận Thời gian: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng chuyên môn Thời gian: Phân công 1/2 ngày; Thẩm định 1,5 ngày]; B --> C[Lấy ý kiến thẩm định; Chuyên viên xử lý Thời gian: 10 ngày]; C --> D[Lãnh đạo Sở Tài chính (theo lĩnh vực phê duyệt)]; D --> E[Văn thư Sở Tài chính (vào sổ, đóng dấu, phát hành) Thời gian: 1/2 ngày]; E --> F[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ đến) Thời gian: 1/2 ngày]; F --> G[Lãnh đạo VP UBND tỉnh Thời gian: Phân công 1/2 ngày Thẩm định: 1/2 ngày]; G --> H[Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh (xử lý hồ sơ) Thời gian 1/2 ngày]; H --> I[Thường trực UBND tỉnh (ký, phê duyệt) Thời gian 1/2 ngày]; I --> J[Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ, đóng dấu, phát hành); Thời gian 1/2 ngày]; J --> K[Trung tâm PVHCC Trả kết quả]; K --> L[Tổ chức, cá nhân]; L --> A;</pre>
2	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Mã TTHC: 1.009644.000.00.00.H35 Thời gian: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ.	
3	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Mã TTHC: 1.009659.000.00.00.H35 Thời gian: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ.	

4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện) Mã TTHC: 1.009664.000.00.00.H35 Thời gian: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ.	 <pre> graph TD A[Trung tâm PV HCC Tiếp nhận Thời gian: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng chuyên môn. *Thời gian: Phân công 1/2 ngày; Thẩm định 02 ngày] B --> C[Chuyên viên xử lý Thời gian: 06 ngày] C --> B B --> D[Lãnh đạo Sở Tài chính (theo lĩnh vực phê duyệt) Thời gian: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Tài chính (vào sổ, đóng dấu, phát hành) Thời gian: 1/2 ngày] E --> F[Trung tâm PVHCC Trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre>
5	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Sở Tài chính thực hiện) Mã TTHC: 1.009729.000.00.00.H35 Thời gian: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ.	 <pre> graph TD A[Trung tâm PVHCC Trả kết quả] --> B[Tổ chức, cá nhân] B --> C[Trung tâm PV HCC Tiếp nhận Thời gian: 1/2 ngày] C --> D[Lãnh đạo Phòng chuyên môn. *Thời gian: Phân công 1/2 ngày; Thẩm định 02 ngày] D --> E[Chuyên viên xử lý Thời gian: 06 ngày] E --> D D --> F[Lãnh đạo Sở Tài chính (theo lĩnh vực phê duyệt) Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[Văn thư Sở Tài chính (vào sổ, đóng dấu, phát hành) Thời gian: 1/2 ngày] G --> H[Trung tâm PVHCC Trả kết quả] </pre>

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC HỢP NHẤT, THAY THẾ (3 TTHC)

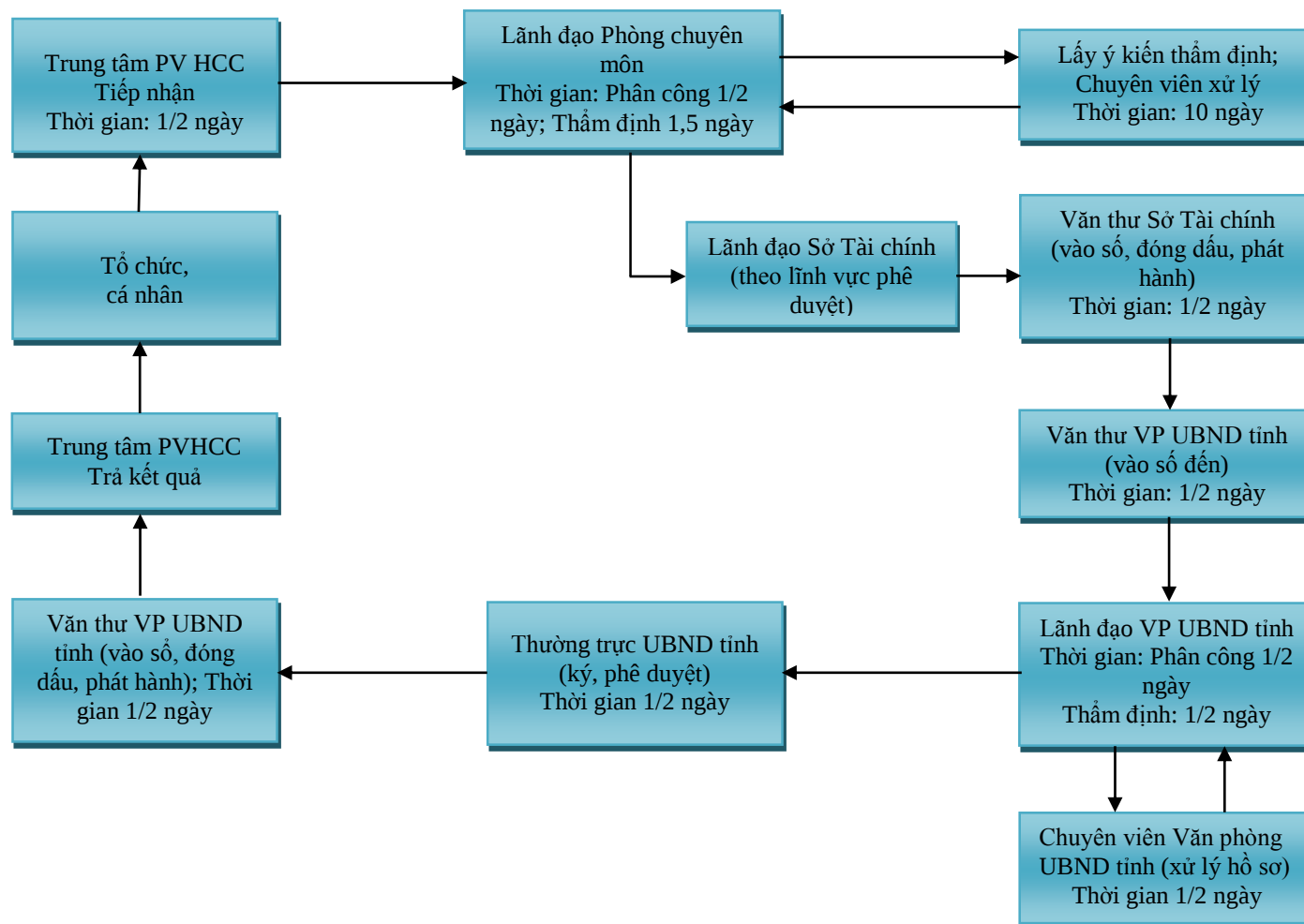
1

Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh

Mã

TTHC:1.009645.000.00.00.H35

Thời gian: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ



2

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

Mã TTHC:

1.009646.000.00.00.H35

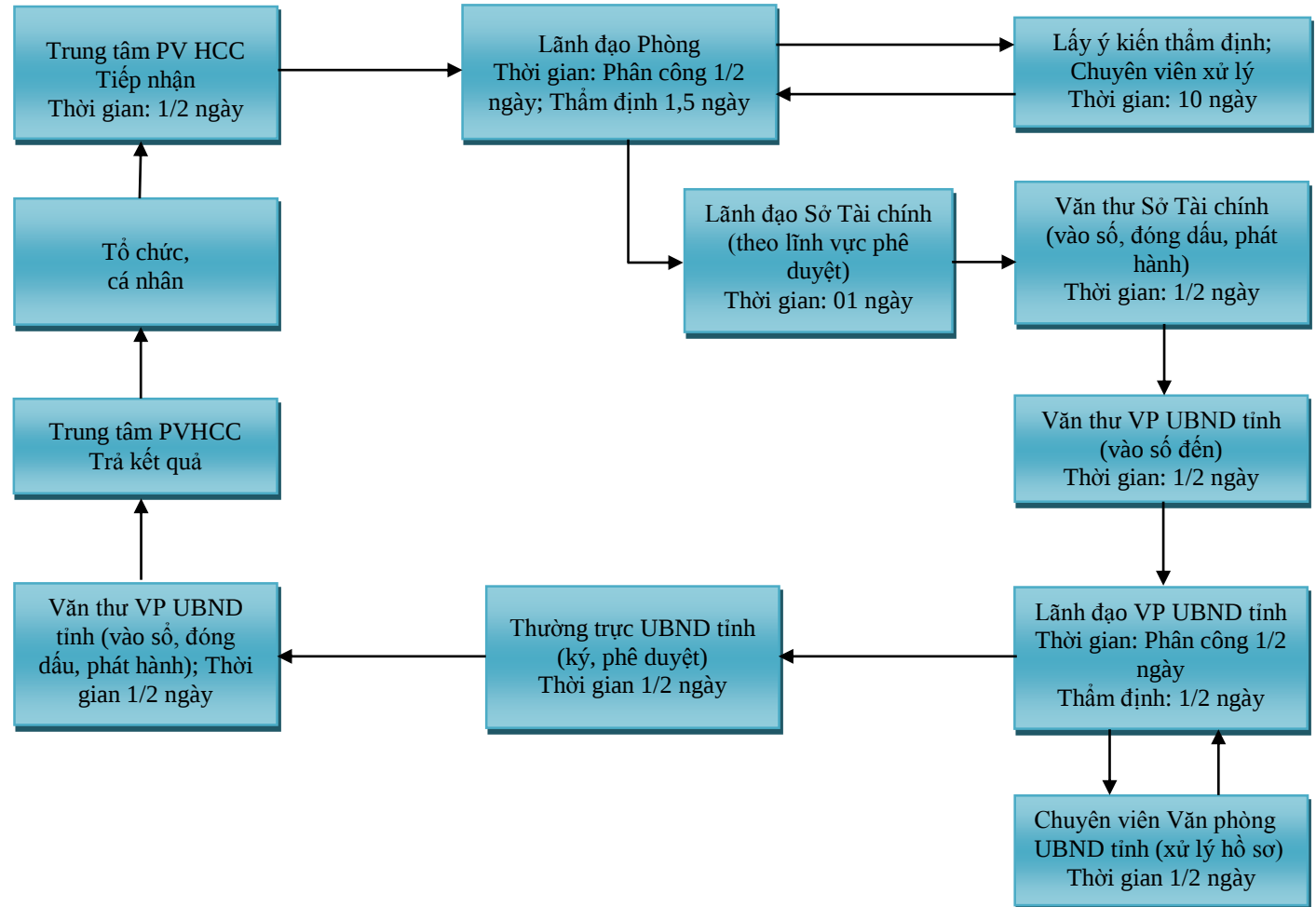
1. “a.1 Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (áp dụng chung)”.

2. “a.2 Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.

3. “a.3 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.

4. “a.4 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.

5. “a.5 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc

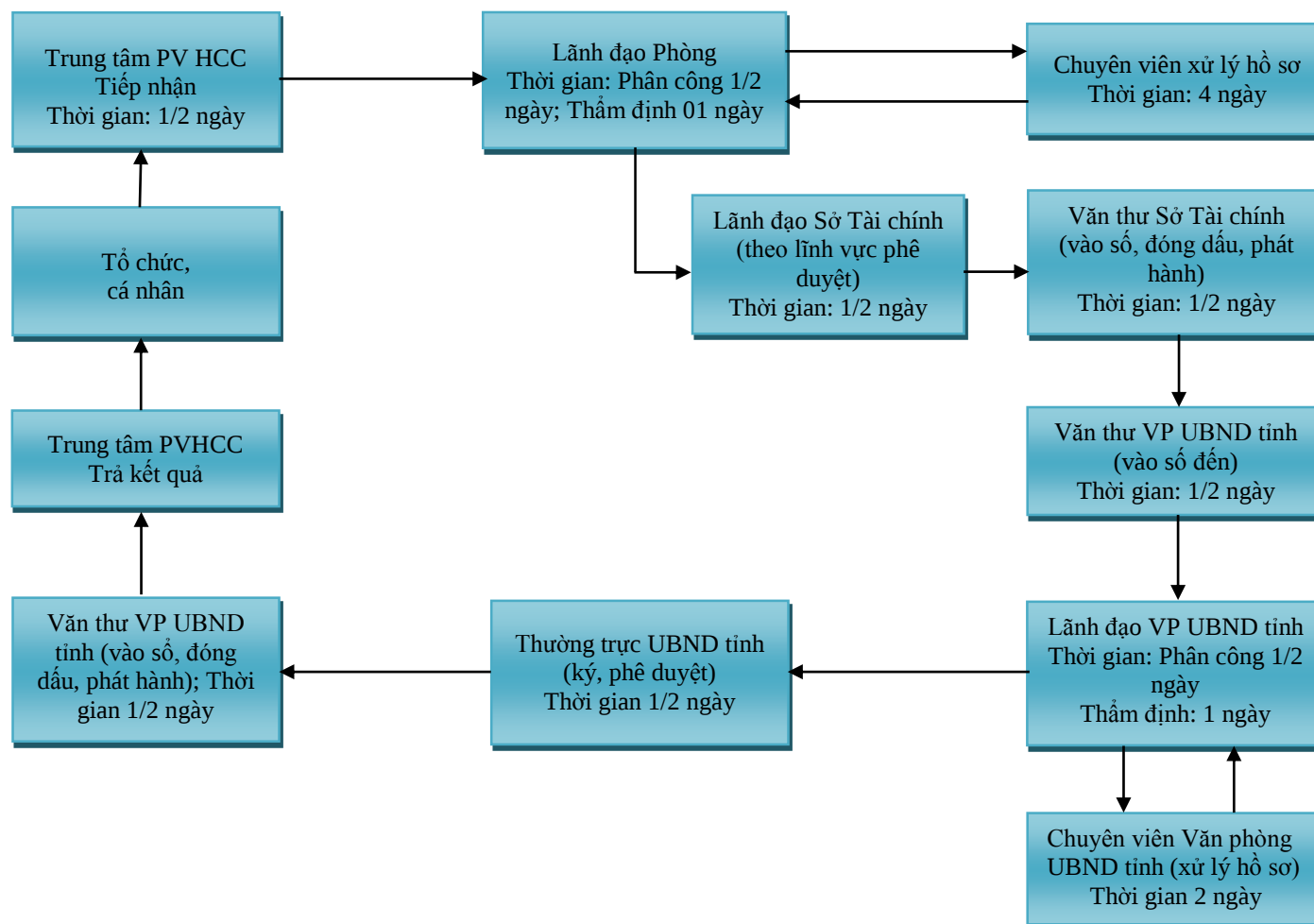


thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”. 6. ”a.6 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”. 7. ”a.7 Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”. Thời gian: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ	
--	--

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

8. "a.8 Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)"

Thời gian: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ

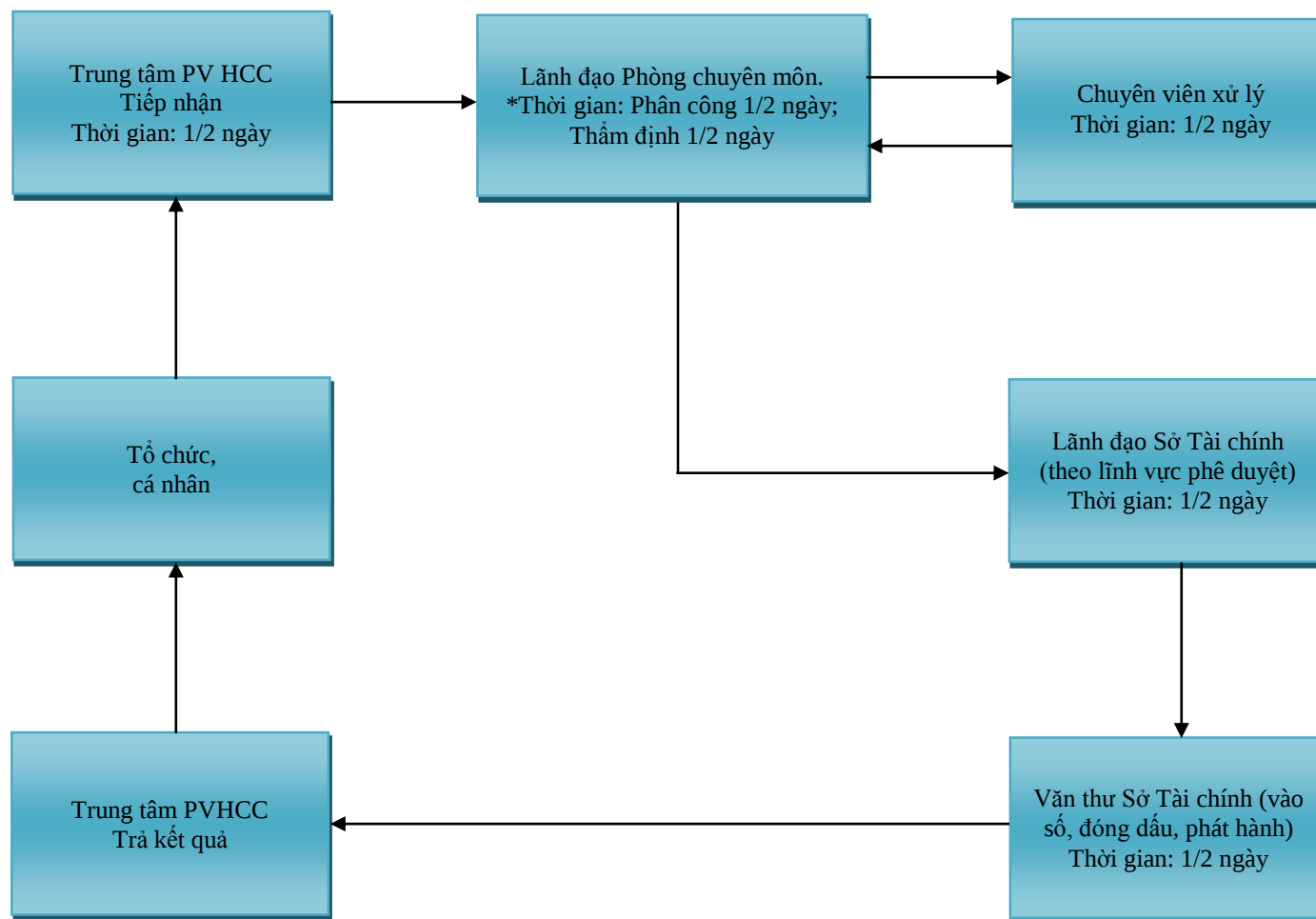


3

Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện)
Mã TTHC:
1.009647.000.00.00.H35

1. “a.1 Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp”

Thời gian: 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ



Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện)

2. “a.2 Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp tại mục a.1 nêu trên”

Thời gian: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thông báo hợp lệ

